

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **376/2024/HSST**
Ngày: 31-12 -2024

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn A Thư.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Triệu Đức Tươi và ông Nguyễn Quang Huy

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đức Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 374/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 372/2024/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Đức A**; sinh ngày 20 tháng 01 năm 2006.

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

HKTT: xóm Huống Trung, xã Huống Thượng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Phạm Đình Lập, sinh năm 1983; con bà: Phạm Thị Viên, sinh năm 1985; gia đình có 03 A em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, (không bị tạm giữ tạm giam ngày nào). Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Văn A**; sinh ngày 21 tháng 6 năm 2006.

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

HKTT: xóm Cậy, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Trần Văn Huy, sinh năm 1967 và bà Dương Thị Phiên, sinh năm 1972; gia đình có 02 A em, bị cáo là con thứ hai.; vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. (Không bị tạm giữ tạm giam ngày nào).
Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1. Bà Phạm Thị Viên, sinh năm 1985, Địa chỉ: Xóm Huống Trung, xã Huống Thượng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.(Có mặt).

2. Ông Trần Văn Huy, sinh năm 1967; Địa chỉ: Xóm Huống Trung, xã Huống Thượng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.(Có mặt).

Người làm chứng:

1. A Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1992, trú tại tổ 4, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt.)

2. A Đào Bá Tân, sinh năm 2005(vắng mặt.)

Địa chỉ: Xóm Già, xã Huống Thượng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

3.A Phạm Hoàng Quang Nguyên, sinh năm 2006 (vắng mặt.)

Địa chỉ: Xóm Tân Hương, xã Đồng Bầm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

4. Chị Đỗ Thị Hạnh, sinh năm 2006 (vắng mặt.)

Địa chỉ: Tổ 05, phường Tân Long, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

5. Đoàn Quang Nghĩa, sinh năm 1986 (vắng mặt.)

Địa chỉ: Tổ 05, phường Tân Lập, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

7. Bà Phạm Thị Chiến, sinh năm 1971 (vắng mặt.)

Địa chỉ: Xóm Mỹ Hào, xã Cây Thị, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 28/7/2024, Trần Văn A cùng Phạm Đức A, Đoàn Bá Tân, sinh năm 2005 và Nguyễn Đô Thành, sinh năm 2006, cùng trú tại xóm Già, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đi chơi bi-a tại phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên về thì rủ nhau đi ra trung tâm thành phố Thái Nguyên để chơi. Khi đến khu vực hầm chui đường Thống Nhất thì Thành về trước, còn lại Tân, A và Đức A mỗi người điều khiển một xe mô tô di chuyển về hướng trung tâm thành phố Thái Nguyên. Khi đi đến đường Bắc Kạn hướng đảo tròn trung tâm đi đảo tròn Mỏ Bạch tại đoạn đường trước cổng Sở Công thương tỉnh Thái Nguyên thì Đức A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, BKS 20AA-146.11 thực hiện hành vi bốc đầu, điều khiển xe đi bằng một bánh phía sau, bánh trước nhấc khỏi mặt đường một đoạn dài khoảng 100 mét sau đó hạ bánh xe trước xuống đường tiếp tục di chuyển. Khi thấy Đức A bốc đầu xe thì A cũng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, không gắn biển kiểm soát thực hiện hành vi bốc đầu xe, điều khiển xe đi bằng một bánh phía sau, nhấc bánh trước khỏi mặt đường một đoạn dài khoảng 100 mét thì hạ bánh trước xuống mặt đường tiếp tục di chuyển. Ngay sau đó A liên tiếp thực hiện thao tác bốc đầu xe mô tô như trên 02 lần nữa, mỗi lần bốc đầu một đoạn đường khoảng 30m. Khi đi đến

đoạn đường công Công an tỉnh Thái Nguyên thì A điều khiển xe bình thường. Sau đó Đức A, A, Tân điều khiển xe theo hướng đảo tròn Mỏ Bạch đi đảo tròn Đồng Quang trên đường Lương Ngọc Quyến. Khi đi đến đoạn đường Lương Ngọc Quyến giao với đường Bắc Sơn thì Đức A và A tiếp tục thực hiện thao tác bóp đầu xe mô tô như trên khoảng 02-03 lần nữa, mỗi lần bóp đầu một đoạn đường khoảng 50m. Khi đến đoạn đường khu vực Vincom Thái Nguyên thì A và Đức A điều khiển xe di chuyển bình thường. Tân điều khiển xe đi về còn A và Đức A tiếp tục điều khiển xe đi từ đảo tròn Đồng Quang về đảo tròn trung tâm thành phố Thái Nguyên trên đường Hoàng Văn Thụ. Khi đi đến đoạn đường trước tiệm vàng Quý Tùng thì A tiếp tục thực hiện thao tác bóp đầu xe mô tô một đoạn khoảng 10m rồi lại di chuyển bình thường. Sau đó A và Đức A điều khiển xe về nhà.

Ngày 28/7/2024, A Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1992, trú tại tổ 4, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên là người dân tham gia giao thông chứng kiến và ghi lại được hình ảnh các đối tượng bóp đầu xe mô tô như trên nên ngày 04/8/2024 A Huy đã trình báo sự việc đến Cơ quan Công an.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn A và Phạm Đức A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của A, Đức A phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản mở dữ liệu điện tử, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, loại xe nữ, BKS 20L9-7458 (đã tháo biển số), số máy: C09E-6749878; số khung: Y925892, hiện tại xe có màu sơn trắng-đen (xe đăng ký có màu sơn đỏ-xám), đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Phạm Thị Chiến, sinh năm 1971, địa chỉ: xóm Mỹ Hòa, xã Cây Thị, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị Chiến (như trên); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu hồng, số IMEI: 355771070589145, đã qua sử dụng; (do Trần Văn A giao nộp).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen (thân xe đã dán màu bạc - BKS 20AA-146.11, số khung: RLHJK0355PY069316; số máy: JK03E8193501, đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Phạm Đức A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu xA đen, số IMEI 1: 352985113882910, số IMEI 2: 352985113975607, đã qua sử dụng (do Phạm Đức A giao nộp).

Hiện vật chứng nêu trên đang bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Cáo trạng số 372/CT-VKSTPTN ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Phạm Đức A và Trần Văn A về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi

phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đức A, Trần Văn A phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Đức A từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn A từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật

Xử lý vật chứng: - Trả lại ông Trần Văn Huy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, loại xe nữ, BKS 20L9-7458 (đã tháo biển số), số máy: C09E-6749878; số khung: Y925892, hiện tại xe có màu sơn trắng-đen (xe đăng ký có màu sơn đỏ-xám), đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Phạm Thị Chiến, sinh năm 1971, địa chỉ: xóm Mỹ Hòa, xã Cây Thi, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị Chiến quản lý, sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đức A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen (thân xe đã dán màu bạc - BKS 20AA-146.11, số khung: RLHJK0355PY069316; số máy: JK03E8193501, đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Phạm Đức A;

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của bị cáo A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu hồng, số IMEI: 355771070589145, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của bị cáo Đức A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu xA đen, số IMEI 1: 352985113882910, số IMEI 2: 352985113975607, đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản trả luận: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến trả luận.

Nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trả tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, các bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời

nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nhau về thời gian địa điểm, diễn biến sự việc và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản nhận dạng người qua hình ảnh video, vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 23 giờ, ngày 28/7/2024, trên các đoạn đường giao thông thuộc đường Bắc Kạn, đường Lương Ngọc Quyến, đường Hoàng Văn Thụ thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Phạm Đức A và Trần Văn A cùng có hành vi điều khiển xe mô tô bốc đầu, di chuyển bằng 01 bánh xe sau gây nguy hiểm cho sức khỏe, tính mạng của A, Đức A và những người dân cùng tham gia giao thông, đồng thời cản trở việc di chuyển bình thường của các phương tiện đang tham gia giao thông trên cùng tuyến đường, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[3]. Đánh giá của Hội đồng xét xử: Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội trên của các bị cáo được thực hiện tại nơi công cộng, đông người qua lại đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Do vậy hành vi của các bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội dA và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 318 quy định:

“1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm”.

Do vậy các bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4]. Xét tính chất mức độ của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã xâm phạm đến trật tự công cộng xã hội.

Xác định đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc cụ thể. Các bị cáo chỉ vì đam mê thích cảm giác mạnh và thiếu hiểu biết pháp luật dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật là sử dụng phương tiện di chuyển là xe mô tô bốc đầu, di chuyển bằng 01 bánh xe sau trên các tuyến đường nội thành của thành phố Thái Nguyên, gây cản trở việc di chuyển bình thường của các phương tiện đang tham gia giao thông trên cùng tuyến đường, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đức A và bị cáo A chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt trước khi thực hiện hành vi phạm tội này, tuổi đời còn rất trẻ, vừa rời khỏi ghế nhà trường nhưng chỉ vì đam mê thích cảm giác mạnh và thiếu hiểu biết pháp luật dẫn đến hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và xét xử các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên các bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về mức hình phạt: Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. HĐXX xét xử thấy: Các bị cáo Đức A, A đều có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt các quy định tại địa phương, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét thấy có căn cứ để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự không cần thiết phải cách ly xã hội đối với bị cáo Đức A, bị cáo A mà cải tạo các bị cáo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ -HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018.

Mức hình phạt mà vị đại diện VKS đề nghị tại phiên tòa ngày hôm nay là phù hợp và cần được chấp nhận.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, loại xe nữ, BKS 20L9-7458 (đã tháo biển số), số máy: C09E-6749878; số khung: Y925892, hiện tại xe có màu sơn trắng-đen (xe đăng ký có màu sơn đỏ-xám), đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Phạm Thị Chiến, sinh năm 1971, địa chỉ: xóm Mỹ Hòa, xã Cây Thị, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị Chiến (như trên). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai chiếc xe mô tô trên nguồn gốc là của bố bị cáo ông Trần Văn Huy mua lại của bà Phạm Thị Chiến với giá 8.000.000đồng về để sử dụng sinh hoạt chung trong gia đình, bị cáo không đóng góp khoản tiền nào để mua xe trên. Bà Phạm Thị Chiến là người đứng tên giấy chứng nhận xe mô tô BKS 20L9-7458 xác định chiếc xe trên bà mua mới năm 2007, giấy đăng ký xe mang tên bà, đến năm 2011 do không có nhu cầu sử dụng bà đã bán chiếc xe trên, cho ai thì lâu quá bà không còn nhớ. Tại phiên tòa, Ông Trần Văn Huy bố của bị cáo cũng xác nhận nội dung như bị cáo khai trên là đúng, xác định là tài sản của ông mua năm 2011 để sử dụng sinh hoạt chung trong gia đình, tuy nhiên ông chưa

làm thủ tục sang tên, việc A sử dụng xe vào việc phạm tội ông không biết, nay ông đề nghị được trả lại chiếc xe trên để quản lý, sử dụng. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ, HĐXX thấy cần trả lại cho ông Trần Văn Huy chiếc xe mô tô BKS 20L9-7458 quản lý sử dụng là phù hợp.

- Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen (thân xe đã dán màu bạc - BKS 20AA-146.11, số khung: RLHJK0355PY069316; số máy: JK03E8193501, đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Phạm Đức A, tại phiên toà hôm nay bị cáo Đức A xác định chiếc xe trên bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nguồn gốc là của mẹ bị cáo mua để sử dụng việc đi lại sinh hoạt chung gia đình, nguồn tiền khi mua xe là do mẹ bị cáo bỏ tiền ra mua, bị cáo không đóng góp gì khi mua xe. Bà Phạm Thị Viên mẹ đẻ của bị cáo Đức A xác định nguồn gốc chiếc xe mô tô trên là do bà đứng ra mua từ nguồn tiền bà tiết kiệm và đi vay, là tài sản của cả gia đình phục vụ cho sinh hoạt chung, tuy nhiên cho Đức A đứng tên để thuận tiện việc Đức A sử dụng phương tiện, không phải là tài sản riêng của bị cáo Đức A, Đức A không đóng góp khoản tiền nào vào tài sản này, Đức A sử dụng xe vào việc phạm tội bà không biết, do vậy bà Viên đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô trên cho gia đình bà quản lý sử dụng và cung cấp cho HĐXX 01 bản sao kê tài khoản tiền gửi và 01 Hóa đơn bán hàng ngày 11/9/2023 do bà Viên là người đứng ra người đứng ra mua và trả tiền chiếc xe trên. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ và tại phiên tòa, HĐXX thấy cần trả lại cho bị cáo Phạm Đức A chiếc xe mô tô BKS 20L9-7458 cho bị cáo và gia đình bị cáo quản lý sử dụng là phù hợp.

- Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu hồng, số IMEI: 355771070589145, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu xA đen, số IMEI 1: 352985113882910, số IMEI 2: 352985113975607, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đức A. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, A, Đức A khai không sử dụng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo A, bị cáo Đức A 02 chiếc điện thoại di động trên quản lý sử dụng là phù hợp.

[7]. Về các vấn đề khác: Trong vụ án này có Đoàn Bá Tân là người cùng đi chơi với A và Đức A, chứng kiến việc các bị cáo thực hiện hành vi bóc đầu xe mô tô trên đường giao thông nhưng không trình báo đến cơ quan có thẩm quyền. Tân không thực hiện hành vi bóc đầu, không xúi giục, cổ vũ các bị can thực hiện hành vi phạm tội; Hành vi của A và Đức A phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Các bị cáo Phạm Đức A và Trần Văn A phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức A **6** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn A **6** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Đức A, bị cáo Trần Văn A cho UBND xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Trả lại cho ông Trần Văn Huy : 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, không gắn biển kiểm soát, số máy: C09E-6749878; số khung: Y925892 màu sơn trong đăng ký đỏ- xám(màu sơn hiện tại trắng - đen), dung tích 97m³, loại xe hai bánh, số chỗ ngồi: 2, xe hiện đã tháo bỏ phần yếm, không có gương chiếu hậu, phần báo tốc độ bị vỡ hỏng, đã qua sử dụng. Xe hoàn chỉnh, tổng thành khung, máy cùng thông số kỹ thuật; 01 giấy chứng nhận xe mô tô mang tên Phạm Thị Chiến, sinh năm 1971, địa chỉ: Mỹ Hòa, Cây Thị, Đồng Hỷ, Thái Nguyên.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Đức A: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đen (thân xe đã dán màu bạc), BKS 20AA-146.11, số khung: RLHJK0355PY069316; số máy: JK03E8193501, dung tích 109.5m³, loại xe hai bánh, số chỗ ngồi: 2, xe không lắp gương chiếu hậu, đã qua sử dụng. Xe hoàn chỉnh, tổng thành khung, máy cùng thông số kỹ thuật.

- Trả lại cho bị cáo A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu hồng, màn hình bị vỡ, số IMEI: 355771070589145, đã qua sử dụng cho bị cáo A quản lý sử dụng(được đựng trong 01 bì niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu “ VT”).

- Trả lại cho bị cáo Đức A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu xA đen, số IMEI 1: 352985113882910, số IMEI 2: 352985113975607, đã qua sử

dụng cho bị cáo Đức A quản lý, sử dụng(được đựng trong 01 bì niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu “ A”.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng số 74 ngày 31/12/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Đức A, Trần Văn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, NGH, NBC, NLQ..
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn A Thư

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Linh